TAND THÀNH PHỐ B **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2018/QĐST – HNGĐ	*B, ngày 02 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Điều 48, điểm c khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 217, khoản 3 Điều 218; Điều 219, khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 377/2015/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2015 về việc "Tranh chấp chia tài sản chung của vợ chồng sau ly hôn".

Xét thấy:

- Ngày 24/01/2018 Tòa án nhận được đơn xin rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là chị Lý Thị H, ngày 26/01/2018 người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Lý Đình Đ có đơn xin rút yêu cầu khởi kiện và xác nhận việc chị Hoa xin rút đơn khởi kiện gửi cho Tòa án, ngày 29/01/2018 Tòa án nhận được đơn xin không rút đơn khởi kiện của ông Lý Đình Đ. Tuy nhiên, Tòa án đã có Giấy báo số 91/GB-TA ngày 25/01/2018 triệu tập ông Lý Đình Đ đến Tòa án làm việc vào 14 giờ 30 phút ngày 01/02/2018 và Giấy báo số 115/GB-TA ngày 01/02/2018 triệu tập ông Lý Đình Đ đến Tòa án làm việc vào 15 giờ 00 phút ngày 02/02/2018, cả hai lần triệu tập được tống đạt hợp lệ nhưng ông Đ vẫn vắng mặt không có lý do.

- Bị đơn là anh Nguyễn Văn T cùng những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập gồm: vợ chồng anh Nguyễn Văn P, chị Đào Thị T; vợ chồng anh Nguyễn Văn L, chị Nguyễn Thị X; vợ chồng anh Ngô Văn T, chị Nguyễn Thị T; anh Từ Văn H; anh Lương Văn C đều có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu phản tố, yêu cầu độc lập. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan khác trong vụ án không có yêu cầu gì về quyền, nghĩa vụ của họ.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ dân sự thụ lý số 377/2015/TLST-HNGĐ về việc "Tranh chấp chia tài sản chung của vợ chồng sau ly hôn" giữa:

* Nguyên đơn: Chị Lý Thị H, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Xóm Đ, thôn S xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

* Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lý Đình Đ, sinh năm 1932.

Địa chỉ: Xóm Đ, thôn S xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

* Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Xóm Đ, thôn S xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn:

- Ông Giáp Quang K – Luật sư Công ty Luật TNHH N, thuộc đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang.

- Bà Bùi Thị H – Luật sư Công ty Luật TNHH N, thuộc đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lương Ngọc L

Địa chỉ: xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

- Chị Nguyễn Thị H

Địa chỉ: Xóm Đ, thôn S xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Ngô Văn T, sinh năm 1959

- Chị Nguyễn Thị T

Địa chỉ: khu T, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

- Anh Từ Văn H, sinh năm 1979.

Địa chỉ: thôn T, xóm A, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

- Anh Lương Văn C, sinh năm 1964

Địa chỉ: xóm N, thôn Q, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1976

- Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1978

Địa chỉ: tổ dân phố G, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- Ông Đào Xuân Đ

Địa chỉ: Xóm Đ, thôn S xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- Ông Trịnh Hữu H.

Địa chỉ: xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966.

Địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- Ông Nguyễn Văn K.

Địa chỉ: thôn Q, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

- Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1974.

- Chị Đào Thị T, sinh năm 1978. Ủy quyền cho anh Nguyễn Văn P

- Ông Nguyễn Khắc N, sinh năm 1955.

- Bà Thân Thị H, sinh năm 1958.

- Ông Đào Văn K, sinh năm 1939.

- Bà Đào Thị T, sinh năm 1942.

- Ông Đào Văn V, sinh năm 1948.

- Anh Đào Văn V

- Bà Đào Thị N, sinh năm 1950.

- Anh Đào Văn P.

- Ông Đào Văn L, sinh năm 1963

- Bà Thân Thị C, sinh năm 1966

- Cháu Nguyễn Văn P, sinh năm 1993

- Cháu Nguyễn Thị N, sinh năm 1996

Cùng địa chỉ: Xóm Đ, thôn S xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- UBND thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Do ông Nguyễn Văn H, phó trưởng phòng Tài nguyên & Môi trường thành phố B đại diện theo ủy quyền.

- UBND xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Hoàn trả cho chị Lý Thị H 5.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2014/0000963 ngày 01/12/2015 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

- Hoàn trả cho anh Nguyễn Văn T 2.700.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2012/05923 ngày 16/01/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B

- Hoàn trả cho anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị X 750.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2010/003225 ngày 23/5/2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B

- Hoàn trả cho anh Lương Văn C 375.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2010/003239 ngày 26/5/2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B

- Hoàn trả cho anh Ngô Văn T và chị Nguyễn Thị T 1.250.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2010/003253 ngày 31/5/2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B

- Hoàn trả cho anh Từ Văn H 325.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2012/06321 ngày 23/8/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B

- Hoàn trả cho anh Nguyễn Văn P 2.575.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2012/05654 ngày 05/9/2016 và 6.750.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2012/05992 ngày 03/3/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

- Các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP. B;
- Chi cục THA TP. B;
- TAND tỉnh B;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Trần Mạnh Thắng